

# NHỮNG NGỘ NHẬN LỊCH SỬ

- Viết cho Tháng Tư -

**Đỗ Ngọc Uyển**

Kể từ sau biến cố lịch sử 30-4-1975 cách đây 36 năm, một số sử gia, nhà nghiên cứu, nhà văn... đã đưa ra một số nhận định về các sự kiện chủ yếu của cuộc chiến tại Việt Nam như sau:

- Cuộc chiến Việt Nam là một cuộc nội chiến hoặc một cuộc chiến uỷ nhiệm.
- Quân Lực Việt Nam Cộng Hoà đã bại trận và Quân Đội Cộng Sản đã thắng trận.
- Cuộc chiến Việt Nam đã vĩnh viễn chấm dứt kể từ ngày 30-4-1975.

Khi đưa ra những nhận định trên đây, người ta đã chỉ nhìn thấy hiện tượng của các sự kiện mà không nhìn thấy bản chất của chúng. Những nhận định hời hợt này đã đưa đến những ngộ nhận tai hại về một giai đoạn quan trọng của lịch sử đất nước. Trình bày trung thực những sự kiện chủ yếu của một giai đoạn lịch sử là trách nhiệm của các thế hệ đã tham gia vào, đã là chứng nhân trong giai đoạn lịch sử đó và cũng là để trả một món nợ đối với các thế hệ tương lai bởi vì hậu thế có quyền đòi hỏi, có quyền biết những sự thật lịch sử trong quá khứ, những gì mà các thế hệ đi trước đã làm. Để trả lại sự thật cho lịch sử, phải tìm hiểu chính xác bản chất của các sự kiện nói trên. Đây cũng là công việc chính danh, đặt tên cho đúng.

## I - Cuộc Chiến Việt Nam là Một Cuộc Nội Chiến hoặc Một Cuộc Chiến Uỷ Nhiệm

1 - Khi nhận định cuộc chiến Việt Nam là một cuộc nội chiến, người ta đã dẫn chứng rằng những người lính ở hai bên chiến tuyến cùng là người Việt Nam. Đây chỉ là hiện tượng và như vậy không thể vội vã kết luận cuộc chiến này là một cuộc nội chiến. Muốn biết bản chất của cuộc chiến này, hãy tìm hiểu những người lính VNCH và những người lính CSVN đã suy nghĩ những gì trong đầu họ khi cầm súng trực diện đối đầu nhau ngoài mặt trận. Việc này không khó.

Trong cuộc chiến xâm lược Việt Nam Cộng Hoà kéo dài 20 năm do Cộng Sản Miền Bắc phát động theo lệnh của Đệ Tam Quốc Tế, mỗi lần cầm súng ra trận, những người lính VNCH đều mang trên vai **Danh Dự** và **Trách Nhiệm** đối với **Tổ Quốc** cùng với niềm tin họ đi chiến đấu để bảo vệ thể chế dân chủ tự do của quê hương Miền Nam, để chống lại quân xâm lược Cộng Sản Miền Bắc nhằm thôn tính và áp đặt một chế độ cộng sản độc tài toàn trị lên Miền Nam. Đây cũng chính là đi chiến đấu để bảo vệ những giá trị truyền thống của lý tưởng quốc gia dân tộc mà tổ tiên đã dày công xây dựng, vun đắp và bảo vệ trong suốt dòng lịch sử của dân tộc.

Trong suốt những năm dài trong quân ngũ, những người lính CSVN đã phải thường xuyên học tập về chủ nghĩa cộng sản. Họ bắt buộc phải trung thành với Đảng Cộng Sản Việt Nam, phải phục vụ và hy sinh cho lý tưởng của chủ nghĩa cộng sản. Những người lính này, khi cầm súng ra trận, đều có một niềm tin mù quáng sắt đá rằng họ đi làm nhiệm vụ quốc tế vô sản ngay trên đất nước Việt Nam và toàn cõi Đông Dương để xây dựng một thế giới đại đồng không còn giai cấp bóc lột, không còn tôn giáo, không còn tổ quốc, không còn biên giới quốc gia... theo đúng lý tưởng của chủ nghĩa cộng sản mà Hồ Chí Minh đã len lút du nhập vào Việt Nam.

Những phân tích trên đủ để chứng minh cuộc chiến tại Việt Nam không phải là một cuộc nội chiến vì những nguyên nhân tranh chấp, chia rẽ trong nội bộ quốc gia mà chính danh là **Cuộc Chiến Quốc Cộng**. Đó là cuộc chiến giữa hai phe mang hai ý hệ Quốc Gia và Cộng Sản chống đối nhau quyết liệt, một mất một còn như bốn câu thơ sau đây được viết trong một trại tù cộng sản tại Hoàng Liên Sơn:

*Nó sống thì mình thác  
Mình còn nó phải tiêu  
Lối đi chỉ một chiều  
Chẳng còn đường nào khác.*

Cung Trầm Tường  
Hoàng Liên Sơn, 1977

Trong Cuộc Chiến Quốc Cộng, Việt Cộng luôn luôn đặt một câu hỏi thách thức có tính khẳng định: “Ai thắng ai?” Câu hỏi này đang được lịch sử trả lời.

Đối với Việt Cộng, Pháp hay Mỹ... chỉ là những kẻ thù giai đoạn và có thể trở thành bạn đối tác chiến lược như Hoa Kỳ ngày nay. Trái lại, thực tế 80 năm nay đã chứng minh rằng người Việt quốc gia, tức toàn dân Việt Nam, mới là kẻ thù không thể đội trời chung về ý hệ mà Việt Cộng phải tiêu diệt trước khi chúng có thể xây dựng được “chế độ xã hội chủ nghĩa” tại Việt Nam.

Có người đã so sánh Cuộc Chiến Quốc Cộng tại Việt Nam với Cuộc Nội Chiến Hoa Kỳ - một cuộc chiến có nguyên nhân chia rẽ nội bộ là vấn đề nô lệ - và trách móc Việt Cộng đã không đối xử với những chiến binh QLVNCH như phe thắng trận đã đối xử một cách mã thượng đối với phe thua trận trong Cuộc Nội Chiến Hoa Kỳ. So sánh như vậy là lấy râu ông nọ cắm cằm bà kia, là bao che cho tội làm Việt gian, tay sai cho ngoại bang của Việt Cộng; cũng như trách móc cộng sản đã đối xử tàn ác với những chiến binh QLVNCH bị sa cơ sau ngày 30-4-1975 là không hiểu gì về bản chất của cộng sản, một lũ vô nhân tính, với chủ trương “đấu tranh tiêu diệt giai cấp”, làm sao chúng có nhân ái và lương tri để cư xử giống như con người được!

2 - Khi nhìn thấy người lính Việt Nam Cộng Hoà chiến đấu bằng vũ khí do Hoa Kỳ viện trợ và người lính Cộng Sản Việt Nam chiến đấu bằng vũ khí do Liên Xô và Trung Cộng cung cấp, người ta đã vội kết luận đây là cuộc chiến do các thế lực quốc tế uỷ nhiệm. Nhận định này chỉ đúng một nửa. Vũ khí trong tay người lính chỉ là một phương tiện vô tri không nói lên được ý nghĩa và bản chất của cuộc chiến. Chính mục đích mà hai phe theo đuổi trong cuộc chiến - như đã trình bày ở trên - mới nói lên ý nghĩa và bản chất của cuộc chiến.

Nhìn kỹ lại lịch sử Việt Nam cận đại sẽ thấy Cuộc Chiến Quốc Cộng còn đang tiếp diễn tại Việt Nam ngày hôm nay đã bắt đầu từ cuối năm 1924 khi Hồ Chí Minh theo lệnh của Đệ Tam Quốc Tế đến hoạt động tại Quảng Châu, Trung Hoa, để đánh phá các đảng phái cách mạng của người quốc gia đang hoạt động tại Hoa Nam. Hồ Chí Minh đã bán Cụ Phan Bội Châu cho Pháp để lấy 100,000\$ tiền Đông Dương; đã xâm nhập và chiếm đoạt Tâm Tâm Xã của Phạm Hồng Thái; đã xâm nhập và tiếm danh Việt Nam Độc Lập Đồng Minh Hội (gọi tắt là Việt Minh) của Cụ Hồ Học Lãm; đã xâm nhập, phá hoại, lũng đoạn và leo tơi chức uỷ viên trung ương của Việt Nam Cách Mệnh Đồng Minh Hội của Cụ Nguyễn Hải Thần... Tất cả những việc làm trên đây đều được Hồ Chí Minh báo cáo từng chi tiết cho Đệ Tam Quốc Tế để lãnh lương và xin phụ cấp.

Hồ Chí Minh đã gây ra cuộc chiến tranh với Pháp trong tám năm và lợi dụng thời gian chiến tranh này để tàn sát đẫm máu các thành viên của các đảng phái quốc gia. Sau khi chiếm được chính quyền tại Miền Bắc vào năm 1954, Hồ Chí Minh tiếp tục truy lùng và tiêu diệt hết các đảng phái quốc gia. Cuộc Chiến Quốc Cộng do Hồ Chí Minh phát động và kéo dài cho tới ngày nay là cuộc chiến đẫm máu nhất trong lịch sử và đã cướp đi sinh mạng của ít nhất là năm triệu người Việt. Đây là tội ác lịch sử của Hồ Chí Minh và Đảng Cộng Sản Việt Nam.

Sau khi chiếm được một nửa đất nước vào năm 1954, Hồ Chí Minh đã tuyên bố: “Nhận chỉ thị của Đệ Tam Quốc Tế để giải quyết vấn đề cách mạng (vô sản) tại Việt Nam, tôi đã hoàn thành nhiệm vụ”. Những lời thú nhận trên đủ để chứng minh chính Hồ Chí Minh đã phát động Cuộc Chiến Quốc Cộng theo lệnh của Đệ Tam Quốc Tế. Người Việt quốc gia, tức dân tộc Việt Nam, đã và còn đang tiếp tục chiến đấu diệt cộng không phải do một thế lực quốc tế nào uỷ nhiệm mà vì trách nhiệm đối với quê hương. Người Mỹ chỉ tham gia, viện trợ và cam kết giúp người Việt quốc gia trong Cuộc Chiến Quốc Cộng kể từ năm 1954 khi họ nhận thấy hiểm hoạ bành trướng của Trung Cộng xuống vùng Đông Nam Á - một vùng có lợi ích kinh tế và chính trị lâu dài của Hoa Kỳ - thông qua bọn tay sai Việt Cộng. Tuy nhiên, sau khi đạt được thoả thuận với Trung Cộng và thấy không còn nguy cơ bành trướng của Trung Cộng xuống vùng Đông Nam Á nữa, người Mỹ rút lui và chấm dứt mọi viện trợ quân sự và kinh tế cho VNCH vào năm 1973. Đó là tinh thần thực dụng và duy lợi của những người làm chính sách của Hoa Kỳ bất kể đạo đức chính trị và những lời cam kết long trọng của năm vị tổng thống Hoa Kỳ trong quyết tâm giúp VNCH chống lại cuộc xâm lăng của Việt Cộng Miền Bắc. Người Mỹ đã rút khỏi cuộc chiến nhưng người Việt quốc gia, tức toàn dân Việt Nam, vẫn tiếp tục Cuộc Chiến Quốc Cộng cho tới khi nào thanh toán xong Đảng Cộng Sản Việt Nam. Đây là nhiệm vụ lịch sử của dân tộc Việt Nam.

Cuộc chiến xâm lăng VNCH nằm trong chủ trương bành trướng của Đệ Tam Quốc Tế xuống vùng Đông Nam Á được uỷ nhiệm cho Đảng CSVN. Năm 1976, trong một cuộc họp nội bộ, Lê Duẩn, Tổng Bí Thư của Đảng

Cộng Sản Việt Nam đã tuyên bố: **“Chúng ta đánh Mỹ là đánh cho Liên Xô, đánh cho Trung Quốc và chúng ta đã thành công trong việc cắm lá cờ quốc tế Mác Lê trên toàn cõi Việt Nam”**. Ngoài ra, tờ Sài Gòn Giải Phóng, một tiếng nói chính thức của Đảng CSVN, đã tự khai như sau: **“Trung Quốc vĩ đại đối với chúng ta không chỉ là người đồng chí mà còn là người thầy tin cậy, đã cứu mang chúng ta nhiệt tình để chúng ta có được ngày hôm nay thì chủ quyền Hoàng Sa thuộc Trung Quốc hay thuộc ta cũng vậy thôi”**. Những lời tự thú trên của Lê Duẩn và của tờ Sài Gòn Giải Phóng là những bằng chứng hùng hồn, hiển nhiên, không thể chối cãi rằng **chính danh** của “bộ đội Cụ Hồ” là **lính đánh thuê** cho Đệ Tam Quốc Tế, cho Trung Cộng và Liên Xô. Với bản chất là lính đánh thuê chuyên nghiệp cho ngoại bang, “bộ đội Cụ Hồ” chưa bao giờ chiến đấu vì tổ quốc Việt Nam. Những người “bộ đội” này không có chỗ đứng trong dòng lịch sử chính thống của dân tộc; chỗ đứng của họ là ở trong lịch sử của Đảng Cộng Sản Việt Nam, một chi bộ của Đệ Tam Quốc Tế.

Những phân tích trên đây đã chứng minh rằng trong Cuộc Chiến Quốc Cộng, người lính VNCH cầm súng đi chiến đấu để bảo vệ quê hương Miền Nam, chống lại cuộc xâm lăng của Đệ Tam Quốc Tế được **uỷ nhiệm cho Chi Bộ Cộng Sản Việt Nam**. Và, người “bộ đội Cụ Hồ” cầm súng đi đánh thuê cho Đệ Tam Quốc Tế dưới chiêu bài đi làm nhiệm vụ quốc tế vô sản để thực hiện lý tưởng đại đồng của chủ nghĩa cộng sản như Hồ Chí Minh đã xuất khẩu mấy câu thơ một cách ngông cuồng, hỗn xược khi một lần y đi ngang qua đền thờ Đức Thánh Trần tại Vạn Kiếp: “...Bác đưa một nước qua nô lệ. Tôi dẫn năm châu tới đại đồng...”

## II – Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa Đã Bại Trận và Quân Đội Cộng Sản Đã Thắng Trận

Trong sách Binh Thư Yếu Lược của Đức Thánh Trần có đoạn ghi rõ: **“Từ xưa các trường hợp nhờ quân ta rối loạn mà địch được thắng lợi đếm không xuể. Quân ta rối loạn đem lại thắng lợi cho địch có nghĩa là quân ta tự tan vỡ, chớ không phải địch đánh thắng ta. Nếu sĩ tốt tự rối loạn, dẫu là tướng tài cũng phải chịu nguy hại, như thế không còn nghi ngờ gì nữa”**.

Nếu theo sát những biến chuyển quân sự trong 50 ngày trước ngày 30-4-1975, người ta rất dễ nhận thấy đã có những cuộc hoảng loạn (panic) được tạo ra bằng nhiều cách để làm tan rã hàng ngũ phòng thủ của Quân Lực Việt Nam Cộng Hoà. Trong suốt thời gian này, hai đài phát thanh quốc tế BBC và VOA đã liên tiếp hai buổi mỗi ngày, sáng và tối, loan truyền những tin tức gây chấn động kinh hoàng làm hoảng loạn tinh thần quân dân VNCH, góp phần làm tan rã nhanh chóng hàng ngũ QLVNCH để mang lại thắng lợi cho quân CS. Tại nhiều nơi, hàng ngũ phòng thủ của QLVNCH đã bị tan rã trước khi quân CS tới chiếm. Sau này, chính Việt Cộng đã thú nhận chúng cũng không tin chúng có thể đoạt được thắng lợi trong ngày 30-4-1975. Chúng đã ước tính ít nhất phải đến năm 1977, chúng mới có thể chiếm được Miền Nam với điều kiện là Hoa Kỳ cắt đứt mọi viện trợ quân sự và kinh tế cho VNCH và chúng vẫn tiếp tục nhận được đầy đủ tiếp viện và yểm trợ của khối cộng sản.

Về địa hình quân sự, lãnh thổ VNCH hẹp chiều ngang. Do đó, rất dễ lập những tuyến phòng thủ hàng ngang vững chắc, kế tiếp nhau chạy dài từ bắc vào nam để chặn đứng những cuộc tấn công quy ước vào lãnh thổ VNCH từ hướng bắc. Muốn tấn công một tuyến phòng thủ như vậy, địch quân phải có một hoả lực vượt trội và một quân số đông hơn ít nhất gấp ba lần quân phòng thủ. Điều này được thấy rõ trong trận đánh duy nhất và cuối cùng trong tháng 4-1975 tại Mặt Trận Xuân Lộc. Sư Đoàn 18 Bộ Binh của QLVNCH cùng với những đơn vị tăng phái đã chặn đứng mũi tấn công của Quân Đoàn 4 Bắc Việt gồm ba Sư Đoàn 6, 7, 341 cộng thêm Sư Đoàn 7 của Việt Cộng tại Miền Nam cùng với một số đơn vị pháo binh và thiết giáp tăng phái đang tiến về hướng Sài Gòn. Trong thời gian 12 ngày đêm, từ ngày 8 đến 20-4-1975, bốn sư đoàn chính quy cộng sản cùng với quân tăng phái đã liên tiếp mở những đợt tấn công biển người ác liệt, đẫm máu với chiến thuật “tiền pháo hậu xung” nhưng chúng không thể chọc thủng được tuyến phòng thủ của Sư Đoàn 18 Bộ Binh. Chúng đã phải thay thế ngay tại mặt trận Tướng Tư Lệnh Hoàng Cầm bằng Tướng Trần Văn Trà. Cuối cùng, chúng vẫn phải đoạn chiến với SĐ 18 BB. Chúng để Sư Đoàn 7 VC ở lại cầm chân SĐ 18 BB và tìm cách đi vòng áp sát vào Thủ Đô Sài Gòn.

Với Trận Xuân Lộc, Thiếu Tướng Lê Minh Đảo và Sư Đoàn 18 Bộ Binh cùng các đơn vị tăng phái đã chứng minh cho thế giới thấy tướng lãnh, sĩ quan QLVNCH là những cấp chỉ huy dày dặn kinh nghiệm chiến trường và những người lính QLVNCH là những chiến binh có tinh thần chiến đấu cao và rất thiện chiến trong những trận đánh quy ước. Nếu không có những cuộc hoảng loạn được tạo ra để làm tan rã hàng ngũ QLVNCH,

những tuyến phòng thủ vững chắc của QLVNCH kế tiếp nhau suốt theo chiều dài của lãnh thổ từ bắc vào nam đã dễ dàng chặn đứng và đánh bại những cuộc tấn công quy ước của quân xâm lăng Cộng Sản Miền Bắc trong tháng 4/1975. **Và có thể quả quyết Quân Lực Việt Nam Cộng Hoà không thể bị đánh bại trong 50 ngày.**

Tác giả Phillip B. Davidson - trong bài viết có tựa đề "Xuan Loc Battle" - đã đánh giá Trận Xuân Lộc là một trong những trận đánh có **tâm vóc hùng sử ca** trong hai cuộc chiến Đông Dương. "The Battle for Xuan Loc produced one of the **epic battles** of any of the Indochinese wars."

Những sự kiện trên đây đã chứng minh: chính là vì Quân Lực Việt Nam Cộng Hoà bị làm cho tan rã để mang lại thắng lợi cho Quân Đội Cộng Sản Miền Bắc chứ không phải Quân Đội Cộng Sản Miền Bắc đã đánh thắng Quân Lực Việt Nam Cộng Hoà trong ngày 30-4-1975. Ngoài ra, theo binh thư, khi một đoàn quân xâm lược chỉ chiếm được đất, chiếm được thành mà không chiếm được lòng dân, đoàn quân đó không phải là đoàn quân chiến thắng mà chính danh là một đoàn quân cướp của giết người, một đoàn cộng phi. Trong 50 ngày trước ngày 30/4/1975, khi quân cộng sản tiến tới đâu, người dân Miền Nam kéo nhau bỏ chạy tới đó suốt từ bắc vào nam và bị chúng đuổi theo bắn giết rất dã man. Chỉ riêng trên Tỉnh Lộ 7B từ Pleiku tới Tuy Hoà, trong chín ngày đêm, quân Việt Cộng đã đuổi theo, pháo kích giết chết hơn 160,000 đồng bào gồm người già, đàn bà và trẻ nhỏ. Khi chúng chiếm được cả Miền Nam, người dân không còn đất để chạy nữa, họ kéo nhau lao ra biển bất chấp nguy hiểm đến tính mạng. Các hãng thông tấn quốc tế thời đó đã gọi những cuộc chạy giặc này là những cuộc "bỏ phiếu bằng chân".

Thực tế đã chứng minh suốt 36 năm nay và sẽ không bao giờ Việt Cộng có thể chiếm được lòng người dân Miền Nam dù rằng chúng luôn luôn kêu gọi "hoà hợp hoà giải". Đối với người dân Miền Nam, đoàn quân xâm lăng Cộng Sản Miền Bắc chỉ là một bọn giặc: "Giặc từ Miền Bắc vô Nam; bàn tay nhuộm máu đồng bào". Do đó, xét về bất cứ phương diện nào, đoàn quân Cộng Sản Miền Bắc cũng không phải là đoàn quân chiến thắng trong ngày 30-4-1975 như chúng reo hò và được bọn phản bội và phản chiến phụ hoạ suốt 36 năm nay để lừa bịp lịch sử. Chúng chỉ là một bọn lính đánh thuê cho Đệ Tam Quốc Tế, cho Liên Xô và Trung Cộng, một bọn "giặc cờ đỏ" đi cướp của giết người và là công cụ của một băng đảng chuyên nghề đi cướp chính quyền bằng "bạo lực cách mạng vô sản", tức băng khủng bố. Cái mà chúng hô hoán là "Đại Thắng Mùa Xuân" trong ngày 30-4-1975, thực chất, chỉ là chuyện "chó ngáp được ruồi".

### III - Cuộc Chiến Việt Nam Đã Vĩnh Viễn Chấm Dứt Kể Từ Ngày 30-4-1975

Khi thấy quân xâm lăng Cộng Sản Miền Bắc đã chiếm được lãnh thổ VNCH nhưng không chiếm được lòng người dân Miền Nam và QLVNCH bị làm cho tan rã, người ta đã vội tin rằng Cuộc Chiến Quốc Cộng đã vĩnh viễn chấm dứt vào ngày 30-4-1975, đã "đi vào tiền kiếp"... Đây là cách nhìn cuộc chiến tại Việt Nam trong bối cảnh của cuộc chiến tranh lạnh toàn cầu và sau khi người Mỹ đã rút đi và chấm dứt mọi viện trợ quân sự và kinh tế cho VNCH. Nhưng nếu nhìn kỹ Cuộc Chiến Quốc Cộng trong bối cảnh vận động của dòng lịch sử chính thống của Việt Nam trong giai đoạn cận đại, người ta sẽ thấy Cuộc Chiến Quốc Cộng tại Việt Nam chưa bao giờ chấm dứt mà vẫn còn đang tiếp diễn dưới nhiều hình thái phù hợp với thể và lực của người Việt quốc gia, tức toàn dân Việt Nam trong và ngoài nước, trong giai đoạn mới của cuộc chiến.

Lịch sử là một dòng vận động liên tục không đứt đoạn và có tính tiếp nối. Ngày 30-4-1975 chỉ là một dấu mốc của lịch sử. Nó đánh dấu điểm bắt đầu của một giai đoạn mới trong Cuộc Chiến Quốc Cộng. Cuộc chiến này chỉ chấm dứt khi toàn dân Việt Nam thanh toán xong Băng Đảng CSVN và đất nước Việt Nam thật sự có một nền hoà bình công chính trong đó mọi công dân được hưởng đầy đủ những quyền căn bản của con người về dân quyền và nhân quyền trong một chính thể dân chủ tự do như dưới Chế Độ Việt Nam Cộng Hoà mà toàn dân Miền Nam đã dày công xây đắp trong suốt 20 năm bất kể sự phá hoại triền miên từng giây, từng phút, từng giờ trong chiến tranh du kích phá hoại do Hồ Chí Minh phát động theo lệnh của Đệ Tam Quốc Tế để "giải phóng Miền Nam" dù phải "đốt cháy dãy Trường Sơn".

Kể từ ngày 26-10-1955, lần đầu tiên trong lịch sử dân tộc, Miền Nam Việt Nam, về cơ bản, đã xây dựng được một chính thể dân chủ hiện đại với ba ngành hành pháp, lập pháp và tư pháp độc lập với quyền lực cân bằng và kiểm soát lẫn nhau. Đây là một sự kiện lịch sử mà 34 năm sau, năm 1989, Tiến Sĩ Francis Fukuyama - trong một bài tiểu luận nổi tiếng có tựa đề "The End of History" được viết sau khi Bức Tường Bá Linh sụp đổ

và hệ thống cộng sản bắt đầu tan rã - đã nhận định rằng: “Cái mà chúng ta đang chứng kiến có thể không chỉ là sự kết thúc của Cuộc Chiến Tranh Lạnh hay của một giai đoạn đặc biệt của lịch sử hậu chiến, mà là sự cáo chung của lịch sử theo nghĩa: là điểm chấm dứt của sự tiến hoá về ý hệ của nhân loại và sự phổ cập hoá nền dân chủ phóng khoáng Tây Âu như là hình thức chính quyền sau cùng của nhân loại”. “What we may be witnessing is not just the end of the Cold War or the passing of a particular period of postwar history, but the end of history as such: that is, the end point of mankind’s ideological evolution and the universalization of Western liberal democracy as the final form of human government...” Xét theo nhận định trên đây của Tiến Sĩ Francis Fukuyama, chính thể cộng hoà mà Miền Nam Việt Nam đã lựa chọn cách đây 56 năm chính là cái đích cuối cùng mà nhân loại văn minh ngày nay đang đi tới.

Ngoài ra, cũng trong một tiểu luận nổi tiếng liên quan đến tiến trình dân chủ của nhân loại có tựa đề “Democracy’s Third Wave” viết năm 1991, Tiến Sĩ Samuel P. Huntington đã chia tiến trình dân chủ hoá của nhân loại thành ba làn sóng: Làn sóng thứ nhất bắt đầu từ thập niên 1820 đến năm 1926, kéo dài gần một thế kỷ; làn sóng thứ hai bắt đầu từ khi chấm dứt Thế Chiến II cho đến đỉnh cao nhất vào năm 1962; làn sóng thứ ba bắt đầu từ giữa thập niên 1970 đến nay và còn đang tiếp diễn. Căn cứ vào sự phân chia này, tiến trình dân chủ hoá của VNCH - bắt đầu từ ngày 26-10-1955 - thuộc làn sóng thứ hai. Trong khi đó, các quốc gia như Đài Loan, Đại Hàn, Thái Lan, Phi Luật Tân, Tân Gia Ba, Nam Dương... chỉ bắt đầu dân chủ hoá kể từ giữa thập niên 1970 trở đi, tức thuộc làn sóng thứ ba. Điều này chứng tỏ rằng, mặc dù đất nước ở trong tình trạng chiến tranh, VNCH đã thiết lập được chính thể dân chủ tự do trước các quốc gia trong vùng Đông Nam Á và Đông Bắc Á trên, dưới 20 năm.

Trong Chế Độ Việt Nam Cộng Hoà, tất cả các quyền căn bản về nhân quyền và dân quyền được luật pháp bảo vệ. Người dân có tất cả các quyền tự do về kinh tế, chính trị đối lập, sinh hoạt đảng phái, bầu cử, ứng cử, thông tin, ngôn luận, báo chí, tôn giáo, cư trú, di chuyển... và đặc biệt là quyền tự do tư tưởng. Các trường đại học ở Miền Nam có quyền tự trị đại học như các đại học Âu Mỹ. Các giáo sư đại học được tự do giảng dạy tất cả các học thuyết kể cả học thuyết cộng sản. Đại học ở Miền Nam là một thế giới hàn lâm không ai được quyền can thiệp. Nền dân chủ non trẻ của Việt Nam Cộng Hoà còn nhiều khiếm khuyết, nhưng cơ bản là một thể chế chính trị đặt trên những nền tảng tiên bộ nhất trong lịch sử văn minh của nhân loại. Bằng Đảng Việt Cộng đã phạm tội đối với lịch sử khi chúng tiêu diệt thể chế chính trị dân chủ này sau ngày 30-4-1975.

Ngày hôm nay, chỉ những kẻ đồng lõa với tội ác lịch sử của Đảng CSVN mới nguy biện rằng vì dân trí người Việt còn thấp nên chưa thể thực thi được dân chủ tại Việt Nam. Theo tổ chức Freedom House, hiện nay đã có 123 trong số 194 quốc gia trên thế giới theo chính thể dân chủ và con số này đang tiếp tục tăng lên cùng với hai nước Tunisie và Ai Cập mới đây... Cũng theo tổ chức Freedom House, Việt Nam bị xếp vào loại quốc gia độc tài, lạc hậu, người dân không có quyền chính trị và không có dân quyền. Bằng Đảng CSVN đã và đang kéo dân tộc lùi lại cả thế kỷ. Chính chúng cũng phải thú nhận: “đất nước còn đang tụt hậu”. Đây là một tội đại hình đối với lịch sử. Tội này không thể tha được.

Không một chính thể cộng hoà nào khi mới thành lập mà được hoàn chỉnh ngay. Sau Cuộc Cách Mạng 1779, Cộng Hoà Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ được thành lập với Bản Hiến Pháp năm 1787. Để hoàn chỉnh thể chế chính trị dân chủ này, Quốc Hội Hoa Kỳ đã liên tiếp thông qua 27 bản tu chính hiến pháp. Sau Cuộc Cách Mạng 1789, nước Pháp đã trải qua 5 nền cộng hoà mới được như ngày nay. Đây là hai chính thể cộng hoà dân chủ đầu tiên, tiêu biểu nhất của nhân loại đã phải mất hơn hai trăm năm để hoàn chỉnh mới phát huy được những giá trị của dân chủ và tự do như ngày nay. Chế Độ Việt Nam Cộng Hoà chỉ mới xây dựng và phát huy những giá trị của dân chủ và tự do được 20 năm và còn đang trên tiến trình hoàn chỉnh. Tuy nhiên, nhà văn Dương Thu Hương, sau ngày 30-4-1975, khi đó còn là một đảng viên cộng sản, đã được chứng kiến tận mắt những sinh hoạt dân chủ tự do và nền kinh tế phồn thịnh của VNCH, đặc biệt là tại Thủ Đô Sài Gòn, đã phải ngòi xuống vĩa hè giữa thành phố, ôm mặt khóc “như cha chết” mà than:

“Bọn man rợ đã thắng người văn minh.”

Trong lịch sử nhân loại, những bọn man rợ đã nhiều lần thắng người văn minh nhưng cuối cùng, người văn minh đã thắng lại như trường hợp của Hy Lạp mà thi hào Horace đã viết:

“La Grèce vaincue vainquit son farouche vainqueur.”

(Hy Lạp thua trận đã chiến thắng quân thắng trận hung rợ.)

Cứ nhìn kỹ những gì đã và đang diễn tiến tại Việt Nam sẽ thấy Cuộc Chiến Quốc Cộng còn đang tiếp diễn.

- Bất chấp bị cấm đoán, đàn áp, bắt bớ và tù đày, công nhân các xí nghiệp trong khắp nước thường xuyên biểu tình hàng trăm, hàng ngàn, hàng vạn người kiên trì đòi tăng lương, đòi cải tiến điều kiện làm việc và thành lập các nghiệp đoàn tự do để bảo vệ quyền lợi của công nhân.
- Bất chấp bị đàn áp và khủng bố dã man, những đoàn nông dân hàng nhiều trăm người trong khắp nước thường xuyên đi biểu tình kiên trì trong nhiều năm nay để tố cáo tham nhũng, đòi đất nông nghiệp và thổ cư đã bị bọn phi quyền cướp đoạt đem bán.
- Tại rất nhiều địa phương từ nam ra bắc, đã có những cuộc nổi dậy của hàng ngàn thậm chí hàng chục ngàn nông dân như cuộc nổi dậy của nông dân trong toàn tỉnh Thái Bình đã dài kéo dài trong ba tháng, từ tháng 4 đến tháng 7-1997. Cuộc nổi dậy này đã bị CS đàn áp dã man và bưng bít rất kỹ, không một tin tức nào lọt được ra ngoài. Sau này, người ta đã điều tra và được biết cuộc nổi dậy này đã được tổ chức rất quy mô và đã bị đàn áp đẫm máu như một tiểu Thiên An Môn. Đây là những cuộc nổi dậy chống thuế, chống cường quyền, chống cướp đất... Trong những cuộc nổi dậy này, nông dân đã bao vây, chiếm giữ các trụ sở của nguy quyền, bắt giam các quan chức tham nhũng, ác ôn còn đồ để hỏi tội và đòi hỏi công lý.
- Bất kể bị đàn áp điên cuồng và khủng bố dã man, các tôn giáo - công giáo, tin lành, phật giáo, cao đài, hoà hảo - trong khắp nước đã và đang đồng loạt đứng lên đòi hỏi tự do tôn giáo, tự do hành đạo và kiên trì đòi trả lại các bất động sản đã bị chiếm đoạt.
- Bất chấp bị đàn áp dã man, thanh niên, sinh viên, học sinh đã tổ chức những cuộc biểu tình chống nguy quyền Việt Cộng đã dâng đất, biển và đảo cho Trung Cộng.
- Các nhà hoạt động dân chủ, những nhà trí thức, các giáo sư, các luật gia, các nhà văn, những người cộng sản ly khai, những người cộng sản đã tỉnh ngộ và các bloggers... đã đồng loạt lên tiếng công khai đòi hỏi những điều cấm kỵ nhất đối với Việt Cộng như tổ chức bầu cử tự do; tự do ngôn luận; tự do lập hội, lập đảng; xoá bỏ chủ nghĩa cộng sản; xoá bỏ hiến pháp; xoá bỏ chế độ độc tài toàn trị và thay thế bằng một thể chế dân chủ tự do, đa nguyên, đa đảng...
- Hàng triệu người lên mạng Internet hàng ngày để theo dõi, phát biểu, đòi hỏi, tranh đấu... cho dân chủ, tự do và nhân quyền cho Việt Nam.
- Mới đây nhất, hiệu ứng của các Cuộc Cách Mạng Hoa Lài tại Tunisia và Ai Cập đã lan tới Việt Nam. Khối 8406 của Linh Mục Nguyễn Văn Lý và Cao Trào Nhân Bản của Bác Sĩ Nguyễn Đan Quế đã chính thức và công khai đưa ra lời kêu gọi toàn dân xuống đường biểu tình để lật đổ chế độ cộng sản. Qua mạng Internet, thanh niên, sinh viên học sinh trong toàn quốc đã kêu gọi đồng bào chuẩn bị xuống đường biểu tình đồng loạt trong cùng một thời điểm tại các thành phố lớn như Sài Gòn, Nha Trang, Đà Nẵng, Huế, Thanh Hoá, Hà Nội, Hải Phòng ... để lật đổ nguy quyền Việt Cộng.

Trên đây là những đám lửa đã và đang bùng cháy trong khắp nước báo hiệu một trận bão lửa sẽ nổ ra khi người dân bị dồn đến bước đường cùng. Với lợi thế về chính trị và ngoại giao trên chính trường quốc tế, ba triệu người Việt tại hải ngoại đã và đang tiếp tay tích cực yểm trợ về tinh thần và vật chất cho cuộc chiến đấu vì dân chủ và tự do của đồng bào trong nước.

Khi chúng tôi viết những dòng này, Cuộc Cách Mạng Hoa Lài tại Libya đang bị đàn áp đẫm máu gây chấn động thế giới. Ngày 26-2-2011, Hội Đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc đã thông qua, với số phiếu thuận 15-0, một nghị quyết trao cho Toà Án Hình Sự Quốc Tế để điều tra và truy tố Đại Tá Gadhafi về tội ác chống nhân loại. Ngày 3-3-2011, Công Tố Viên Luis Moreno-Ocampo của Toà Án Hình Sự Quốc Tế đã tuyên bố: "Nhà lãnh đạo Libya Gadhafi cùng các con trai và một số nhân vật thân cận sẽ bị điều tra vì phạm tội ác chiến tranh chống lại loài người". Ông nhấn mạnh: "Không ai được phép tấn công và tàn sát thường dân... khi họ biểu tình ôn hoà". Đây là một cảnh báo nghiêm khắc cho những tên đầu sỏ Việt Cộng nếu chúng đàn áp gây đổ máu trong Cuộc Cách Mạng Hoa Mai của đồng bào chúng ta tại Việt Nam trong tương lai.

Đứng trước Cuộc Chiến Quốc Cộng trong giai đoạn một mất một còn hiện nay, Đảng Việt Cộng đang tung ra những đòn khủng bố khốc liệt đối với những nhà hoạt động dân chủ trong nước bằng cách theo dõi, thẩm vấn, bao vây, truy bức, bắt giam, bỏ tù, tạo ra những tai nạn giết người... Nhưng thực tế cho thấy chúng

càng điên cuồng khủng bố dã man bao nhiêu, phong trào tranh đấu cho dân chủ, tự do trong nước càng phát triển vững mạnh bấy nhiêu theo đúng quy luật: “ở đâu có đàn áp, ở đó có đấu tranh”.

Ngày 30-4-1975 là ngày mà Đảng Cộng Sản Việt Nam đoạt được thắng lợi ở điểm cao nhất. Nhưng cũng kể từ ngày này, uy tín của chúng đã tuột dốc một cách thê thảm, không còn cách gì có thể gượng lại được nữa bởi vì cái mặt nạ che đậy cái bản chất Việt gian bán nước của chúng đã rớt xuống. Đảng Cộng Sản Việt Nam ngày hôm nay chỉ còn là cái xác không hồn, đã mất hết niềm tin của toàn dân Việt Nam kể cả đa số đảng viên cộng sản như chúng đã thú nhận. Ngày hôm nay, Đảng CSVN không còn khả năng cai trị đất nước bằng luật pháp mà chúng chỉ khủng bố người dân bằng công an và nhà tù. Đây là kiểu thống trị của quân man rợ. Chúng đã phải thú nhận rằng hàng ngũ của chúng từ bên trên và từ bên trong đang tự diễn biến, tự chuyển hoá để tự huỷ diệt. Tuy nhiên, với bản chất ngoan cố không thể thay đổi được, chúng sẽ còn tiếp tục hô to khẩu hiệu: “Đảng Cộng Sản Việt Nam Quang Vinh Bách Chiến Bách Thắng Muôn Năm” cho tới 15 phút cuối cùng trước khi bị toàn dân Việt Nam mang ra xử tội như người dân Romania đã xử tử vợ chồng Nicolae Ceausescu, chủ tịch đảng Cộng Sản Romania, đã bị bắt lại sau khi tìm cách chạy trốn bằng trực thăng. Đây là số phận tương lai dành những tên đầu sỏ Việt Cộng còn tiếp tục ngoan cố.

Từ những phân tích trên đây, chúng ta có quyền tin tưởng một cách logic rằng Cuộc Chiến Quốc Cộng đang đi vào giai đoạn kết thúc. Số phận của Đảng Cộng Sản Việt Nam và chế độ Việt Cộng đã được quyết định, vấn đề còn lại chỉ là khi nào và bằng cách nào. Toàn dân Việt Nam trong và ngoài nước sẽ thắng trận quyết định cuối cùng. Dân tộc Việt Nam sẽ được hưởng một nền hoà bình công chính với đầy đủ nhân quyền và dân quyền. Và để tiếp nối tính liên tục không gián đoạn của dòng lịch sử chính thống của dân tộc, nền **Đệ Tam Việt Nam Cộng Hoà** sẽ được toàn dân Việt Nam lựa chọn phù hợp với chiều hướng vận động của dòng lịch sử của dân tộc và với xu thế dân chủ tự do của nhân loại văn minh.

### **Đỗ Ngọc Uyển**

(Khoá 4 Thủ Đức/ Bình Trưng TT)

Tháng 3 năm 2011

Sanjose, California

Tài liệu tham khảo:

Nhất Cá Việt Nam Dân Tộc Chủ Nghĩa Địch Ngụy Trang Giã của Tướng Vĩnh Kính - bản dịch của Nguyễn Thượng Huyền với tựa Hồ Chí Minh tại Trung Quốc, California, Nxb Văn Nghệ, 1999

Binh Thư Yếu Lược của Trần Quốc Tuấn

<http://www.vn.net/article..php/20060607075138128> - Sư Đoàn 18 Bộ Binh và những ngày tử chiến tại Xuân Lộc - Phạm Đình.

<http://xuanloc75.blogspot.com/2009/09/xuan-loc-battle-phillip-b-davidson-html>. - Xuan Loc Battle – Phillip B. Davidson

Viet Nam, Qu'as-Tu Fais De Tes Fils? – Pierre Darcourt

[http://www.bbc.co.uk/vietmese/Vietnam/story/2008/01/080102\\_thaibinh1997anniversary.shtm](http://www.bbc.co.uk/vietmese/Vietnam/story/2008/01/080102_thaibinh1997anniversary.shtm). - Từ Thái Bình 1997 đến biểu tình 2007

De la Democratie en Amérique của Alexis de Tocqueville - bản dịch của Phạm Toàn với tựa Nền Dân Trị Mỹ

<http://deomoc.net/> Freedom House: Freedom in the World 2010: Erosion of Freedom intensifies

<http://wesjones.com/eoh.htm> - The End of History – Francis Fukuyama

[https://netfiles.uiuc.edu/fesnic/241/Huntington\\_Third\\_Wave.pdf](https://netfiles.uiuc.edu/fesnic/241/Huntington_Third_Wave.pdf). - Democracy's Third Wave – Samuel P.

Hunting

Chính Đề Việt Nam của Tùng Phong (Ngô Đình Nhu?)

The Boston Globe Online: UN, World further isolate Libya's Gadhafi – by Anita Snow – Associated Press / February 27, 2011

